

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Tài chính – Ngân hàng, Kế toán – Kiểm toán, Quản trị kinh doanh,  
Kinh doanh thương mại

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt: Pháp luật đại cương

+ Tiếng Anh: General Law

- Mã học phần: DCB.03.06

- Đối tượng học: Sinh viên các chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Quản trị kinh doanh,  
Kinh doanh thương mại, Kế toán – Kiểm toán

- Số tín chỉ: 02

- Vị trí của học phần trong CTĐT

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

- Học phần học trước: Triết học Mác – Lê nin (DCB.03.11)

- Học phần song hành:

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 100 giờ

+ Nghe giảng lý thuyết 22 giờ

+ Bài tập 00 giờ

+ Thảo luận, hoạt động nhóm: 12 giờ

+ Kiểm tra: 2 giờ

+ Hoạt động khác (tự học, nghiên cứu, tham quan  
trải nghiệm): 64 giờ

- Khoa, Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Pháp luật cơ sở, Viện Pháp luật kinh tế

- Giảng viên phụ trách học phần:

1) Họ và tên: ThS. Vũ Thị Toán

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904336880; Email: [vuthitoan191956@gmail.com](mailto:vuthitoan191956@gmail.com)

2) Họ và tên: TS. Phạm Minh Chiêu

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0903297582; Email: [chieuphamcshs@gmail.com](mailto:chieuphamcshs@gmail.com)

3) Họ và tên: ThS. Nguyễn Thị Thu Hương

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0984684536; Email: huong.k31.dhluat@gmail.com

## 2. Mô tả học phần

Nội dung của học phần bao gồm những vấn đề cơ bản nhất, chung nhất về nhà nước và pháp luật như: Bản chất, chức năng, vai trò của nhà nước và pháp luật; các khái niệm và nội dung cơ bản của pháp luật; nội dung của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật của nhà nước CHXHCN Việt Nam.

Các nội dung trên được trình bày trong 5 chương:

Chương 1: Lý luận chung về nhà nước. Chương này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc ra đời, bản chất, đặc điểm, chức năng, kiểu nhà nước, hình thức nhà nước; hiểu được cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chương 2: Lý luận chung về pháp luật. Chương này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc ra đời, bản chất, trình bày được khái niệm, đặc điểm của pháp luật; khái niệm quy phạm pháp luật; quan hệ pháp luật; khái niệm vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; xác định được hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước.

Chương 3: Luật Hành chính Việt Nam. Chương này tập trung trình bày các nội dung cơ bản của Luật hành chính Việt Nam như đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, hệ thống và vai trò của Luật hành chính; cung cấp các kiến thức về quy chế pháp lý hành chính về cán bộ, công chức và hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Chương 4: Luật Dân sự Việt Nam. Chương này cung cấp các kiến thức cơ bản về đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh; các chế định về quyền sở hữu và các nội dung về nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự.

Chương 5: Pháp luật kinh tế Việt Nam. Chương này cung cấp các kiến thức về đặc điểm, vai trò của Pháp luật kinh tế và các định hướng hoàn thiện Pháp luật kinh tế ở Việt Nam trong điều kiện hiện nay.

## 3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần Học phần nhằm cung cấp cho người học:
CSO 1.1	Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật và một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam.
CSO 2.1	Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tự học, tư duy độc lập trong phân tích và giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn về chính trị - xã hội, pháp luật.
CSO 3.1	Giúp sinh viên có ý thức nâng cao hiểu biết về pháp luật và thực hiện pháp luật; chấp hành nghiêm túc quy định, nội quy quy chế của trường lớp, địa phương; tuyên truyền giáo dục người dân sống theo Hiến pháp và pháp luật.

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:	CĐR của CTĐT	Mức độ đóng	Cấp độ theo
-------------------	--------------	---	--------------	-------------	-------------

				<b>góp cho CTĐT</b>	<b>thang Bloom</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>					
CSO 1.1	CLO1.1	Vận dụng được kiến thức lý luận chung về nhà nước để giải thích được các vấn đề về bản chất, chức năng, bộ máy, hình thức Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	PLO1.1	3	3
	CLO1.2	Vận dụng được kiến thức lý luận chung về pháp luật để giải thích được các vấn đề về nguồn gốc, hình thức, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý của hệ thống pháp luật Việt Nam	PLO1.1	3	3
<i>CDR về kỹ năng:</i>					
CSO 2.1	CLO2.1	Giải quyết được tình huống thực tiễn dựa trên các quy định cơ bản của luật hiến pháp, pháp luật hành chính, pháp luật dân sự, pháp luật hình sự và pháp luật kinh tế.	PLO2.1	2	2
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>					
CSO 3.1	CLO3.1	Có ý thức chấp hành pháp luật, tuyên truyền pháp luật, nhận thức và có trách nhiệm công dân.	PLO3.1	2	2

*Mức độ đóng góp:*

*I: Introduce (Giới thiệu)*

*R: Reinforce (Củng cố)*

*M: Master (Thành thạo)*

## **5. Học liệu**

### **5.1. Tài liệu chính:**

[1]. TS.Trương Hồng Hải (chủ biên) – Pháp luật đại cương - NXB Thống Kê, 2013

### **5.2. Tài liệu tham khảo**

#### **\* Sách**

[1]. Giáo trình Pháp luật đại cương, Học viện Tài chính – NXB Tài chính, 2009

#### **\* Văn bản quy phạm pháp luật**

[1]. Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 1946; 1959; 1980; 1992; 2013

[2]. Bộ luật Dân sự 2015

[3]. Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017)

[4]. Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020)

[5]. Các văn bản pháp luật hướng dẫn khác

## **6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần**

X	Thuyết trình	<input type="checkbox"/>	Làm việc nhóm	<input type="checkbox"/>	Day học thực hành	<input type="checkbox"/>	Dự án/Đồ án
<input type="checkbox"/>	Thảo luận/Semina	<input type="checkbox"/>	Trình bày báo cáo	<input type="checkbox"/>	Thí nghiệm	<input type="checkbox"/>	Mô phỏng
<input type="checkbox"/>	Tiểu luận/Bài tập lớn	<input type="checkbox"/>	Tình huống	<input type="checkbox"/>	Thực tập	x	Tự học có hướng dẫn
X	Phương pháp khác						

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT (tiết)	BT (tiết)	TLN, TH (tiết)	KT (tiết)				
Bài 1	<p><b>GIỚI THIỆU MÔN HỌC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Đề cương môn học, hình thức tổ chức dạy học và vấn đề kiểm tra, đánh giá.</li> <li>- Giới thiệu tổng quan môn học: Vị trí của môn học, các khái niệm, phạm trù; thành tựu đã đạt được, những vấn đề còn tiếp tục nghiên cứu.</li> <li>- Chính sách với người học.</li> <li>- Chia nhóm SV</li> </ul> <p><b>Chương 1. Lý luận chung về nhà nước</b></p> <p>1.1. Nguồn gốc và bản chất của nhà nước</p>	3				5	CLO1.1,	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày mục tiêu và nội dung cơ bản của học phần.</li> <li>2. Trình bày mục tiêu và nội dung của chương 1</li> <li>3. Giảng giải và phân tích những nội dung cơ bản về nhà nước</li> <li>4. Trả lời câu hỏi của SV</li> <li>5. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. SV đọc trước giáo trình chương 1, tài liệu tham khảo</li> <li>2. Đặt câu hỏi trao đổi</li> </ol>

	<p>1.1.1 Nguồn gốc và đặc điểm của nhà nước</p> <p>1.1.2 Bản chất và chức năng của nhà nước</p>							về nhà cho SV	
Bài 2	<p><b>Chương 1. Lý luận chung về nhà nước (Tiếp)</b></p> <p>1.2 Hình thức nhà nước và chế độ chính trị của nhà nước</p> <p>1.2.1 Hình thức nhà nước</p> <p>1.2.2 Chế độ chính trị của nhà nước</p> <p>1.3 Kiểu nhà nước</p> <p>1.3.1 Khái niệm kiểu nhà nước</p> <p>1.3.2 Các kiểu nhà nước trong lịch sử</p> <p>1.4 Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.4.1 Lịch sử hình thành</p> <p>1.4.2 Bản chất của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.4.3 Chức năng của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>	2		1		5		<p>1. Trình bày mục tiêu và nội dung cơ bản của bài học</p> <p>2. Tiếp tục giảng giải và phân tích những nội dung về nhà nước</p> <p>3. Tổ chức hướng dẫn các nhóm thảo luận</p> <p>4. Trả lời câu hỏi của SV</p> <p>5. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho SV</p>	<p>1. SV đọc trước giáo trình chương 1, tài liệu tham khảo</p> <p>2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận</p> <p>3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập</p>

	1.4.4 Bộ máy của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam								
Bài 3	<b>Chương 2. Lý luận chung về pháp luật</b> 2.1 Khái niệm chung về pháp luật 2.1.1 Nguồn gốc và đặc điểm của pháp luật 2.1.2 Bản chất và chức năng của pháp luật 2.1.3 Chức năng và vai trò của pháp luật 2.1.4 Kiểu pháp luật 2.1.4.1 Khái niệm kiểu pháp luật 2.1.4.2 Các kiểu pháp luật trong lịch sử	1		2		5	CLO1.1, CLO1.2,	1. Trình bày mục tiêu và nội dung của chương 2 2. Giảng giải và phân tích những nội dung cơ bản về pháp luật 3. Trả lời câu hỏi của SV 4. Tổng kết nội dung và hướng dẫn SV ôn tập làm bài kiểm tra cá nhân số 1	1. SV đọc trước giáo trình chương 2, tài liệu tham khảo 2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận 3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập
Bài 4	<b>Chương 2. Lý luận chung về pháp luật (tiếp)</b> 2.2 Quy phạm pháp luật 2.2.1 Khái niệm, đặc điểm của quy phạm pháp luật	1	1		1	5	CLO1.1, CLO1.2,	1. Trình bày mục tiêu và nội dung cơ bản của bài học 2. Tiếp tục giảng giải và phân tích	1. SV đọc trước giáo trình chương 2, tài liệu tham khảo 2. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập 3. SV làm bài kiểm tra

	<p>2.2.2 Cấu trúc của quy phạm pháp luật</p> <p>2.2.3 Phân loại quy phạm pháp luật</p>						<p>những nội dung về pháp luật</p> <p>3. Tổ chức SV làm bài kiểm tra cá nhân</p> <p>4. Giải đáp và trả lời câu hỏi của SV</p> <p>5. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho SV</p>	<p>cá nhân tại lớp</p>
Bài 5	<p><b>Chương 2. Lý luận chung về pháp luật (Tiếp)</b></p> <p>2.3 Quan hệ pháp luật</p> <p>2.3.1 Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật</p> <p>2.3.2 Các yếu tố của quan hệ pháp luật</p> <p>2.3.3 Các căn cứ làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật</p>	2		1		5	<p>CLO1.1, CLO1.2,</p> <p>1. Trả kết quả và đánh giá bài kiểm tra của SV</p> <p>2. Trình bày mục tiêu và nội dung cơ bản của bài học</p> <p>3. Tiếp tục giảng giải và phân tích những nội dung về pháp luật</p> <p>4. Tổ chức</p>	<p>1. SV đọc trước giáo trình chương 2, tài liệu tham khảo</p> <p>2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận</p> <p>3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập</p>

								hướng dẫn các nhóm thảo luận 5. Trả lời câu hỏi của SV 6. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho SV	
Bài 6	<b>Chương 2. Lý luận chung về pháp luật (Tiếp)</b> 2.4 Hệ thống pháp luật 2.4.1 Khái niệm, đặc điểm của hệ thống pháp luật 2.4.2 Hệ thống cấu trúc của pháp luật 2.4.3 Hình thức pháp luật 2.5 Thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý 2.5.1 Thực hiện pháp luật	2		1		5	CLO1.1, CLO1.2,	1. Trình bày mục tiêu và nội dung cơ bản của bài học 2. Tiếp tục giảng giải và phân tích những nội dung về pháp luật 3. Trả lời câu hỏi của SV 4. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho SV	1. SV đọc trước giáo trình chương 2, tài liệu tham khảo 2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận 3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập
Bài 7	<b>Chương 2. Lý luận chung về pháp luật (Tiếp)</b>	2		1		5	CLO1.1, CLO1.2,	1. Trình bày mục tiêu và nội dung	1. SV đọc trước giáo trình chương 2



	2.5.2 Vi phạm pháp luật 2.5.3 Trách nhiệm pháp lý							<p>cơ bản của bài học</p> <p>2. Tiếp tục giảng giải và phân tích những nội dung về pháp luật</p> <p>3. Tổ chức hướng dẫn các nhóm thảo luận</p> <p>4. Trả lời câu hỏi của SV</p> <p>5. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho SV.</p> <p>6. Hướng dẫn SV ôn tập làm bài kiểm tra cá nhân</p>	<p>tài liệu tham khảo</p> <p>2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận</p> <p>3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập</p>
Bài 8	<p><b>Chương 3:</b></p> <p><b>Luật hành chính Việt Nam</b></p> <p>3.1 Khái niệm Luật hành chính Việt Nam</p> <p>3.1.1 Đối tượng điều chỉnh và phương pháp</p>	2		1		5	CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	<p>1. Trình bày mục tiêu và nội dung của chương 3</p> <p>3. Giảng giải và phân tích những nội</p>	<p>1. SV đọc trước giáo trình chương 3, tài liệu tham khảo</p> <p>2. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập</p>

<p>điều chỉnh của Luật hành chính Việt Nam</p> <p>3.1.2 Hệ thống và vai trò của luật hành chính Việt Nam</p> <p>3.2 Quy chế pháp lý hành chính về cán bộ, công chức</p> <p>3.2.1 Khái niệm cán bộ công chức</p> <p>3.2.2 Hoạt động công vụ của cán bộ công chức</p> <p>3.2.3 Quản lý cán bộ công chức</p> <p>3.2.4 Khen thưởng và xử lý vi phạm</p> <p>3.3 Quản lý hành chính nhà nước</p> <p>3.3.1 Khái niệm quản lý hành chính nhà nước và các nguyên tắc quản lý hành chính nhà nước</p> <p>3.3.2 Hình thức và phương pháp quản lý hành chính nhà nước</p> <p>3.3.3 Thủ tục hành chính nhà nước</p>							<p>dung cơ bản về Luật Hành chính</p> <p>4. Trả lời câu hỏi của SV</p> <p>5. Tổ chức SV làm bài kiểm tra</p> <p>6. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho sinh viên</p>	<p>3. Làm bài kiểm tra cá nhân tại lớp</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--

Bài 9	<b>Chương 4: Luật dân sự Việt Nam</b> 4.1 Khái niệm Luật dân sự 4.1.1 Đối tượng điều chỉnh của Luật dân sự 4.1.2 Phương pháp điều chỉnh của Luật dân sự 4.2 Quyền sở hữu 4.2.1 Khái niệm quyền sở hữu 4.2.2 Nội dung quyền sở hữu	2		1		5	CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	1. Trả kết quả và đánh giá bài kiểm tra của SV 2. Trình bày mục tiêu và nội dung của chương 4 3. Giảng giải và phân tích những nội dung cơ bản về Luật Dân sự Việt Nam 4. Trả lời câu hỏi của SV 5. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho sinh viên	1. SV đọc trước giáo trình chương 4, tài liệu tham khảo 2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận 3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập
Bài 10	<b>Chương 4: Luật dân sự Việt Nam (tiếp)</b> 4.2.3 Hình thức sở hữu 4.3 Nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự	1		1	1	5	CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	1. Trình bày mục tiêu và nội dung cơ bản của bài học 2. Tiếp tục giảng	1. SV đọc trước giáo trình chương 4, tài liệu tham khảo 2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận

	4.3.1 Nghĩa vụ dân sự 4.3.2 Hợp đồng dân sự						giải và phân tích những nội dung về Luật dân sự Việt Nam 3. Tổ chức hướng dẫn các nhóm thảo luận 4. Trả lời câu hỏi của SV 5. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho SV.	3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập
Bài 11	<b>Chương 5: Pháp luật kinh tế Việt Nam</b> 5.1 Khái niệm pháp luật kinh tế 5.2 Các nội dung chủ yếu của pháp luật kinh tế	2		1		5	CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, 1. Trình bày mục tiêu và nội dung của chương 5 2. Giảng giải và giới thiệu những nội dung cơ bản về Pháp luật kinh tế Việt Nam 3. Trả lời câu hỏi của SV	1. SV đọc trước giáo trình chương 5 tài liệu tham khảo 2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận 3. Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập

								4. Tổng kết nội dung và giao nhiệm vụ về nhà cho sinh viên	
Bài 12	- Hệ thống kiến thức - Giải đáp thắc mắc, tư vấn nội dung và phương pháp ôn tập - Công bố điểm thành phần	2		1		5	CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	1. Khái quát lại hệ thống kiến thức 2. Hướng dẫn SV ôn tập 3. Công bố điểm thành phần 4. Trả lời câu hỏi và giải đáp khiếu nại của SV (nếu có)	1. SV nghe giảng và ghi chép nội dung ôn tập theo hướng dẫn của GV 2. Đặt câu hỏi và khiếu nại về điểm (nếu có)
	<b>Tổng số tiết</b>	<b>22</b>		<b>12</b>	<b>2</b>	<b>70</b>			
	<b>Tổng giờ chuẩn</b>	<b>22</b>		<b>6</b>	<b>2</b>	<b>70</b>			

### 8. Nhiệm vụ của người học

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp; Làm bài tập; Bài kiểm tra; Thảo luận

- Tự học: Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên; Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao; Tham gia thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO 3.1	100%
01 bài kiểm tra 50 phút giữa kỳ	30	Tự luận	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	40% 30% 30%
01 bài kiểm tra 50 phút cuối kỳ		Tự luận	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1	30% 40% 30%
Bài thi hết học phần	60	Tự luận	Theo thang điểm đề thi	CLO1.1 CLO1.2, CLO2.1,	30% 30% 40%

### 9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

#### 9.3.1 Các Rubric đánh giá bài kiểm tra tự luận trong kỳ và thi tự luận hết học phần

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nội dung đủ, trả lời đúng 85-100% câu hỏi.</li> <li>– Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý).</li> <li>– Có ví dụ minh họa.</li> <li>– Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic.</li> <li>– Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn.</li> <li>– Không có lỗi chính tả.</li> </ul>	Mức A (Vượt quá mong đợi)	85 - 100
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Trả lời đúng 70- dưới 85% câu hỏi.</li> <li>– Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý.</li> <li>– Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic.</li> <li>– Mắc ít lỗi (1-2 lỗi) về thuật ngữ chuyên môn.</li> <li>– Còn lỗi chính tả.</li> <li>–</li> </ul>	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	70 - 84
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Trả lời đúng 55- dưới 70% câu hỏi.</li> <li>– Không phân tích mở rộng.</li> <li>– Trình bày không rõ ý, chưa logic.</li> <li>– Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (3-4 lỗi).</li> <li>– Còn lỗi chính tả.</li> <li>–</li> </ul>	Mức C (Đạt)	55 - 69
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng từ 40 55% câu hỏi.</li> <li>– Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý.</li> <li>– Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi).</li> <li>– Nhiều lỗi chính tả.</li> </ul>	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	40 – 54

<ul style="list-style-type: none"> <li>– Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 40%.</li> <li>– Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi).</li> <li>– Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý.</li> <li>– Nhiều lỗi chính tả.</li> </ul>	<p>Mức F (Không đạt)</p>	<p>Dưới 40</p>
---	------------------------------	----------------

### 9.3.2 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tham gia học tập trên lớp đạt trên 95% số tiết học</li> <li>– Tham gia tích cực thảo luận trên lớp</li> <li>– Ý thức, thái độ học tập tốt</li> </ul>	<p>Mức A (Vượt quá mong đợi)</p>	<p>85 - 10</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tham gia học tập trên lớp đạt từ 90-95% số tiết học</li> <li>– Có tham gia thảo luận trên lớp</li> <li>– Ý thức, thái độ học tập tốt</li> </ul>	<p>Mức B (Đáp ứng được mong đợi)</p>	<p>70 - 84</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tham gia học tập trên lớp đạt từ 85-90% số tiết học</li> <li>– Ít tham gia thảo luận trên lớp</li> <li>– Ý thức, thái độ học tập chưa cao</li> </ul>	<p>Mức C (Đạt, song cần cải thiện)</p>	<p>55 - 69</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tham gia học tập trên lớp đạt từ 80-85% số tiết học</li> <li>– Không tham gia thảo luận trên lớp</li> <li>– Ý thức, thái độ học tập không nghiêm túc</li> </ul>	<p>Mức D (Chưa đạt)</p>	<p>40 - 54</p>

### 9.3.3 Rubric đánh giá làm việc nhóm

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nội dung phân tích đầy đủ, có mở rộng</li> <li>– Trình bày báo cáo mạch lạc, rõ ràng</li> <li>– Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc</li> <li>– Tương tác tốt với người nghe thuyết trình</li> <li>– Các câu hỏi phản biện được trả lời đầy đủ, rõ ràng và thoả đáng</li> <li>– Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời</li> </ul>	<p>Mức A (Vượt quá mong đợi)</p>	<p>85 - 10</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nội dung phân tích đầy đủ theo yêu cầu</li> <li>– Trình bày báo cáo khá mạch lạc, rõ ràng</li> <li>– Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót nhỏ</li> <li>– Tương tác khá tốt với người nghe thuyết trình</li> <li>– Trả lời đúng đa số các câu hỏi phản biện và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được</li> <li>– Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng chưa tích cực</li> </ul>	<p>Mức B (Đáp ứng được mong đợi)</p>	<p>65 - 84</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nội dung phân tích chưa đầy đủ ý theo yêu cầu</li> <li>– Trình bày báo cáo tương đối mạch lạc, rõ ràng</li> </ul>	<p>Mức C</p>	<p>40 - 64</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập luận có chú ý đến sử dụng căn cứ khoa học và tuân theo logic nhưng còn một vài sai sót quan trọng</li> <li>- Có tương tác với người nghe thuyết trình</li> <li>- Trả lời được đa số các câu hỏi phản biện, chưa nêu được định hướng phù hợp với những câu hỏi chưa trả lời được</li> <li>- Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời</li> </ul>	(Đạt, song cần cải thiện)	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung phân tích chưa đầy đủ, thiếu nhiều nội dung quan trọng theo yêu cầu</li> <li>- Trình bày báo cáo thiếu logic, thiếu rõ ràng</li> <li>- Lập luận không có căn cứ khoa học và logic</li> <li>- Không có tương tác với người nghe thuyết trình</li> <li>- Trả lời sai hoặc không trả lời được các câu hỏi phản biện, không nêu được định hướng phù hợp với câu hỏi</li> <li>- Không thể hiện sự kết nối, phối hợp làm việc trong nhóm</li> </ul>	Mức D (Chưa đạt)	Dưới 40

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2022

**P.Viện trưởng**

**Trưởng Bộ môn**

**Người soạn đề cương**





**TS. Nguyễn Thị Thu Vân**

**Th.S Vũ Thị Toán**

**ThS. Nguyễn Thị Thu Hương**